

Đề kiểm tra giữa học kỳ I (Đề 3)

Thời gian: 60 phút

A. Kiểm tra Đọc

I. Kiểm tra đọc thành tiếng (3 điểm)

II. Kiểm tra đọc kết hợp kiểm tra kiến thức Tiếng Việt (7 điểm)

Đọc bài sau và trả lời các câu hỏi :

MỘT CHUYÊN GIA MÁY XÚC

Đó là một buổi sáng đầu xuân. Trời đẹp. Gió nhẹ và hơi lạnh. Ánh nắng ban mai nhạt loãng rải trên vùng đất đỏ công trường tạo nên một hoà sắc êm dịu.

Chiếc máy xúc của tôi hồi hả “điễm tâm” những gàu chắc và đầy. Chợt lúc quay ra, qua khung cửa kính buồng máy, tôi nhìn thấy một người ngoại quốc cao lớn, mái tóc vàng óng ửng lên như một mảng nắng. Tôi đã từng gặp nhiều người ngoại quốc đến tham quan công trường. Nhưng người ngoại quốc này có một vẻ gì nổi bật lên khác hẳn các khách tham quan khác. Bộ quần áo xanh màu công nhân, thân hình chắc và khoẻ, khuôn mặt to chất phác..., tất cả gọi lên ngay từ phút đầu những nét giản dị, thân mật.

Đoàn xe tải lần lượt ra khỏi công trường. Tôi cho máy xúc vun đất xong đầu vào đấy, hạ tay gàu rồi nhảy ra khỏi buồng lái. Anh phiên dịch giới thiệu: “Đồng chí A-lếch-xây, chuyên gia máy xúc!”

A-lếch-xây nhìn tôi bằng đôi mắt sâu và xanh, mỉm cười, hỏi:

- Đồng chí lái máy xúc bao nhiêu năm rồi?

- Tính đến nay là năm thứ mười một. - Tôi đáp.

Thế là A-lếch-xây đưa bàn tay vừa to vừa chắc ra nắm lấy bàn tay đầy dầu mỡ của tôi lắc mạnh và nói:

- Chúng mình là bạn đồng nghiệp đấy, đồng chí Thuỷ ạ!

Cuộc tiếp xúc thân mật ấy đã mở đầu cho tình bạn thắm thiết giữa tôi và A-lếch-xây.

Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Anh Thủy gặp anh A-lếch-xây ở đâu?

- A. Ở công trường.
- B. Ở nông trường.
- C. Ở nhà máy.
- D. Ở Xưởng

Câu 2. A-lếch-xây làm nghề gì?

- A. Giám đốc công trường.
- B. Chuyên gia máy xúc.
- C. Chuyên gia giáo dục.
- D. Chuyên gia máy ủi.

Câu 3. Hình dáng của A-lếch-xây như thế nào?

- A. Thân hình cao lớn, mái tóc đen bóng.
- B. Thân hình nhỏ nhắn, mái tóc vàng óng.
- C. Thân hình cao lớn, mái tóc vàng óng.
- D. Thân hình nhỏ nhắn, mái tóc đen bóng.

Câu 4. Dáng vẻ của A-lếch-xây có gì đặc biệt khiến anh Thủy chú ý?

- A. Bộ quần áo xanh công nhân, thân hình chắc khỏe, khuôn mặt to...
- B. Bộ quần áo xanh nông dân, thân hình chắc khỏe, khuôn mặt to...
- C. Bộ quần áo xanh giám đốc, thân hình chắc khỏe, khuôn mặt to...
- D. Bộ quần áo xanh bộ đội, thân hình chắc khỏe, khuôn mặt to...

Câu 5. Cuộc gặp gỡ giữa hai người bạn đồng nghiệp diễn ra như thế nào?

Câu 6. Tác giả viết câu chuyện này để làm gì?

Câu 7. Dòng nào dưới đây nêu đúng nghĩa của từ “hoà bình”?

- A. Trạng thái bình thản.
- B. Trạng thái không có chiến tranh.
- C. Trạng thái hiền hoà.
- D. Trạng thái thanh thản.

Câu 8. Từ nào dưới đây đồng nghĩa với từ “hoà bình”?

- A. Lặng yên.
- B. Thái bình.
- C. Yên tĩnh.
- D. Chiến tranh

Câu 9. Phân biệt nghĩa của những từ đồng âm trong các cụm từ sau:

Cánh đồng – tượng đồng

Cánh đồng:

Tượng đồng:

Câu 10. Đặt câu với một cặp từ đồng âm “Đậu”?

B. Kiểm tra Viết

I. Kiểm tra chính tả (Bài kiểm tra viết cho tất cả học sinh): (02 điểm).

* Mục tiêu: Kiểm tra kỹ năng viết chính tả của học sinh.

* Nội dung kiểm tra: giáo viên đọc cho HS cả lớp viết (Chính tả nghe - viết)

Bài chính tả: Một chuyên gia máy xúc. (Đó là một buổi sángtham quan công trường.) (Sách tiếng việt 5, trang 54, tập 1).

II. Tập làm văn: (08 điểm) (40 phút).

Em hãy tả một cảnh đẹp ở quê hương em mà em yêu thích.

Đáp án

A. Kiểm tra Đọc

I. Kiểm tra đọc thành tiếng kết hợp kiểm tra kỹ năng nghe nói (kiểm tra từng cá nhân):
(03 Điểm)

* Mục tiêu: Nhằm kiểm tra kỹ năng đọc thành tiếng kết hợp kiểm tra nghe nói (Học sinh trả lời 1 câu hỏi về nội dung đoạn, bài đọc).

* Nội dung kiểm tra:

+ Học sinh đọc một đoạn văn trong các bài tập đọc đã học ở SGK tiếng Việt lớp 5 tập 1 (do giáo viên lựa chọn và chuẩn bị trước, ghi rõ tên bài, đoạn đọc và số trang vào phiếu cho từng học sinh bốc thăm rồi đọc thành tiếng).

+ HS trả lời 1 câu hỏi về nội dung đoạn đọc do giáo viên nêu ra.

* Thời gian kiểm tra: GV kết hợp kiểm tra đọc thành tiếng đối với từng học sinh qua các tiết ôn tập ở tuần 9.

* Cách đánh giá, cho điểm:

- Đọc vừa đủ nghe, rõ ràng; tốc độ đọc đạt yêu cầu, giọng đọc có biểu cảm: 1 điểm

- Ngắt nghỉ hơi ở các dấu câu, các cụm từ rõ nghĩa; đọc đúng tiếng, từ (không sai quá 5 tiếng): 1 điểm.

- Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc: 1 điểm.

II. Kiểm tra đọc kết hợp kiểm tra kiến thức Tiếng Việt (7 điểm)

Câu	1	2	3	4	7
Đáp án	A	B	C	A	B

Câu 5. Cuộc gặp gỡ giữa hai người bạn đồng nghiệp diễn ra thật bình dị nhưng rất thân mật.

Câu 6. Tác giả viết câu chuyện này để đề cao tinh thần nhân ái của những người công nhân các nước.

Câu 9. Cánh đồng – tượng đồng

- Cánh đồng: Khoảng đất rộng và bằng phẳng dùng để cày cấy, trồng trọt.

- Tượng đồng: Kim loại có màu đỏ, dễ dát mỏng và kéo sợi, dùng làm dây điện, và chế hợp kim.

Câu 10.

- Mẹ em ráng đậu.

- Thuyền đậu san sát trên bến sông.

B. Kiểm tra Viết

I. Kiểm tra chính tả (Bài kiểm tra viết cho tất cả học sinh): (02 điểm).

* Mục tiêu: Kiểm tra kỹ năng viết chính tả của học sinh.

* Nội dung kiểm tra: giáo viên đọc cho HS cả lớp viết (Chính tả nghe - viết)

Bài chính tả: Một chuyên gia máy xúc. (Đó là một buổi sángtham quan công trường.) (Sách tiếng việt 5, trang 54, tập 1).

*Thời gian kiểm tra: khoảng 15 đến 20 phút.

- Hướng dẫn chấm điểm chi tiết:

- Tốc độ đạt yêu cầu; chữ viết rõ ràng, viết đúng kiểu chữ, cỡ chữ; trình bày đúng quy định, viết sạch, đẹp: 1 điểm.

- Viết đúng chính tả (không mắc quá 5 lỗi): 1 điểm.

II. Tập làm văn: (08 điểm) (40 phút).

Em hãy tả một cảnh đẹp ở quê hương em mà em yêu thích.

Gợi ý :

- a. Mở bài: Giới thiệu thời gian, địa điểm cảnh đẹp mà em thích.
- b. Thân bài: (Nội dung: 1,5 điểm – Kỹ năng: 1,5 điểm – Cảm xúc: 1 điểm)
- Những nét chung bao quát khi thoát nhìn thấy cảnh.
 - Tả chi tiết quan cảnh mà em yêu thích.
- c. Kết bài: (theo kiểu tự nhiên hay mở rộng) Cảm nghĩ của em về cảnh đẹp quê hương em. (1 điểm)
- Chữ viết, chính tả (0,5 điểm)
 - Dùng từ đặt câu (0,5 điểm)
 - Sáng tạo (1 điểm)

Bài mẫu:

Quê em là một vùng nông thôn nằm ở ngoại thành của Hà Nội, quê em có rất nhiều cảnh quan tuy đơn sơ giản dị nhưng rất đẹp và lãng mạn. Một trong những nơi em yêu thích và cảm thấy đẹp nhất của địa phương em, đó là cánh đồng lúa chín.

Vì quê em ở nông thôn nên bố mẹ em và các bác đều có hoạt động sản xuất chính đó là trồng lúa và thu hoạch thóc. Quê em vào những ngày lúa chín vô cùng đẹp. Cả cánh đồng rộng bát ngát được mặc trên mình bộ áo vàng rực rỡ, những bông lúa chín căng vàng ruộm dưới ánh nắng vô cùng rực rỡ, tươi đẹp. Khi lúa đã vào mùa thu hoạch, bông lúa đã bắt đầu trĩu bông, mỗi khi có những cơn gió, dù rất nhẹ nhàng nhưng cũng đã hương thơm dịu của lúa chín thổi đến khắp mọi nơi, dù ở trong làng nhưng cũng vẫn có thể ngửi thấy. Mùi hương của lúa rất đặc biệt, nó dịu dịu không nồng đậm hương như những loài cây, loài hoa khác nhưng lại mang đến cảm giác rất dễ chịu, thoải mái.

Em thấy ngồi trên bờ đê mà nhìn xuống những thửa ruộng xa xa là đẹp nhất, vì lúc ấy không thể nhìn thấy đâu là điểm kết thúc của sắc vàng kia, những bông lúa thì đung đưa theo những cơn gió, trông như những cánh tay đang vẫy chào, trông rất đáng yêu. Bên cạnh bờ ruộng là hàng cây xanh cao thẳng tắp, những cây này được trồng thành hàng, bao quanh lấy cánh đồng lúa. Sắc vàng của lúa hòa cùng với sắc xanh của hàng cây trông đẹp như một bức tranh sơn dầu.

Hàng cây cũng là nơi các bác, các cô nghỉ ngơi, ngồi hóng những đợt gió để thổi bay cái nóng nực của hè, tiếp thêm sức lực để có thể tiếp tục thu hoạch lúa. Bên cạnh còn là những chú trâu đang được buộc vào thân cây, những chú trâu chờ cho lúa thu hoạch xong rồi làm nhiệm vụ chở những xe lúa đầy về nhà. Khung cảnh tươi đẹp nơi cánh đồng bát ngát lại thêm không khí lao động sản xuất càng làm cho cảnh sắc của địa phương em trở nên sinh động, giàu sức sống hơn.

Quê hương của em tuy còn nghèo, cũng không có những di tích, những địa điểm tham quan nổi tiếng như những địa phương khác nhưng vẻ đẹp bình dị của cánh đồng bát ngát lúa, khung cảnh yên bình, êm ả nơi làng quê em thì những nơi thành phố nhộn nhịp, đông đúc khó mà có được. Em yêu và rất tự hào về quê hương em, em yêu ở chính cái vẻ đẹp giản dị mà thanh bình ấy.